

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2018/HNGĐ-ST.

Ngày: 02/4/2018.

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Hồng Quyên

Bà Vũ Thị Hào.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đô – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tất Bắc – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 446/2017/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2017 về “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 27/02/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2018/QĐST-HNGĐ ngày 15/03/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hoa M, sinh năm 1994.

Địa chỉ: số 1056/B1 tổ 13, ấp 2, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn: Anh Phạm Tuấn Kh, sinh năm 1986.

Địa chỉ: số 1056/B1 tổ 13, ấp 2, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

(Chị M có mặt, anh Kh vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 15/11/2017, bản tự khai và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hoa M trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Phạm Tuấn Kh tự nguyện tìm hiểu, chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, được cấp giấy chứng nhận kết hôn số: 27 ngày 20/03/2013.

Vợ chồng chị chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Kh thường xuyên cờ bạc khiến chị phải nhiều lần trả nợ thay, mặc dù chị nhiều lần khuyên can nhưng anh Kh vẫn không thay đổi mà còn chơi nhiều hơn, không quan tâm đến gia đình. Ngày 09/10/2017, chị có nộp đơn xin ly hôn với anh Kh nhưng do anh Kh xin sửa đổi nên chị đã rút đơn để tạo cơ hội cho anh Kh. Tuy nhiên, anh Kh không sửa đổi được bao lâu lại chứng nào tật nấy mà còn đánh chị. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Phạm Tuấn Kh.

Về con chung: 01 con chung tên Phạm Nguyễn Tuấn Q, sinh ngày 07/10/2013. Khi ly hôn, chị có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung và cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng. Hiện tại chị đang làm tại Công ty TNHH Changshin với thu nhập trung bình 5.000.000 đồng.

Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị M có ý kiến rút yêu cầu về việc buộc anh Kh phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Anh Phạm Tuấn Kh đã được Tòa án tiến hành triệu tập và tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để anh Kh tham gia các buổi làm việc, phiên họp về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và xét xử nhưng anh Kh vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của anh Kh. Do đó, Tòa án đã tiến hành lập biên bản về việc vắng mặt của anh Kh để có cơ sở giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

- Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã thụ lý và giải quyết vụ án trong thời hạn luật định. Xác định đúng tư cách đương sự.

- Về việc tuân theo quy định pháp luật của Thẩm phán chủ tọa phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về việc tuân thủ pháp luật của các đương sự: Các đương sự thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đúng quy định của pháp luật.

- Về đường lối giải quyết vụ án: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Hoa M.

Về nuôi con chung: Đề nghị giao con chung là Phạm Nguyễn Tuấn Q, sinh ngày 07/10/2013 cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và anh K tạm thời không phải cấp dưỡng nuôi con.

Đề nghị đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện về việc buộc anh Kh có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Hoa M khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh Phạm Tuấn Kh và tranh chấp về nuôi con, đồng thời anh Phạm Tuấn Kh có hộ khẩu thường trú tại số 1056/B1 tổ 13, ấp 2, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai. Qua xác minh tại Công an xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai, cũng thể hiện anh Kh có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ trên. Căn cứ khoản 2 Điều 5, khoản 1 Điều 6 Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, và các Điều 26, 35 và 39 Bộ luật tố tụng dân sự xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

Anh Phạm Tuấn Kh là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án triệu tập và tổng đạt giấy triệu tập, văn bản tố tụng hợp lệ nhiều lần để đến Tòa án để làm việc, tham gia phiên họp về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo đúng quy định của pháp luật nhưng anh Kh vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án không thể tiến hành hòa giải các bên đương sự được. Căn cứ vào các Điều 207, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn.

[2]. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hoa M và anh Phạm Tuấn Kh có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, được cấp giấy chứng nhận kết hôn số: 27 ngày 20/03/2013, nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Theo trình bày của chị M thì chị và anh Kh chung sống hạnh phúc đến năm 2014 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Kh thường xuyên cờ bạc gây nợ nần khiến chị phải đứng ra trả nợ, ngoài ra còn đánh chị. Chị đã từng nộp đơn ly hôn nhưng đã rút đơn để cho anh Kh cơ hội thay đổi nhưng anh Kh vẫn chứng nào tật nấy, không thay đổi nên chị kiên quyết ly hôn với anh Kh.

Về phần anh Kh thì Tòa án đã gửi Thông báo về việc thụ lý vụ án, triệu tập anh Kh để làm việc, hòa giải đoàn tụ, cũng như đề anh Kh có ý kiến về yêu cầu ly hôn của chị M nhưng anh Kh không lên Tòa để làm việc, cũng như không có văn bản trình bày ý kiến chứng tỏ anh Kh không còn quan tâm đến chị M, cũng như không có ý định hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Tại Biên bản xác minh vào ngày 12/01/2018, ông Nguyễn Thanh X là cha của chị M và sống chung với anh Kh, chị M xác định nguyên nhân mâu thuẫn giữa vợ

chồng anh Kh, chị M là do anh Kh ghen tuông vô cớ, lại cờ bạc không quan tâm đến vợ con dẫn đến thường xuyên cãi nhau.

Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy vợ chồng chị M, anh K có đã có nhiều mâu thuẫn, không còn sự tin tưởng, tôn trọng, quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị M, giải quyết cho chị M được ly hôn với anh Kh là phù hợp.

[3]. Về nuôi con chung: Vợ chồng chị M, anh Kh có 01 con chung tên Phạm Nguyễn Tuấn Q, sinh ngày 07/10/2013. Khi ly hôn, chị có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung và cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng.

Theo tài liệu chứng cứ thì chị M là người đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung và thu nhập hàng tháng của chị M khoảng 5.000.000 đồng. Đối với anh Kh, Tòa án cũng đã yêu cầu anh Kh có ý kiến về việc giải quyết con chung nhưng anh Kh không văn bản trả lời. Do đó để đảm bảo cho sự phát triển bình thường, tránh gây xáo trộn về mặt tâm sinh lý của cháu Q, cần giao con chung cho chị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình.

Tại phiên tòa chị M rút yêu cầu về buộc anh Kh phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con do đó đình chỉ đối với yêu cầu này của chị M.

Sau khi ly hôn, anh Kh được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

[4]. Về chia tài sản: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hoa M phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát huyện Vĩnh Cửu phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39 và Điều 147, 207, 227, 228, 244 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 5, khoản 1 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Áp dụng Điều 9, 10, 11, 12 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000; Điều 56 và các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Điều 27, Tiểu mục 1.1 Mục 1 Phần II (Danh mục án phí) của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hoa M được ly hôn với anh Phạm Tuấn Kh.
2. Về nuôi con chung: Giao cháu Phạm Nguyễn Tuấn Q, sinh ngày 07/10/2013 cho chị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và anh Phạm Tuấn Kh tạm thời không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Kh được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với yêu cầu anh Phạm Tuấn Kh phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

3. Về chia tài sản: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hoa M phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 000748 ngày 22/11/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Chị M đã nộp đủ tiền án phí.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị M được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật. Riêng anh Kh vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND H. Vĩnh Cửu;
- Chi cục THADS H. Vĩnh Cửu;
- UBND xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu;
- Lưu (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Anh Đức

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Cúc

Vũ Thị Hảo

Trần Anh Đức